

Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ

*Quận 4, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2021 về việc tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà PKN, sinh năm 1985;

- Bị đơn: Ông TNT, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: 232/39/11A ĐVB, Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà PKN và ông TNT (Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/7/2015).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà PKN và ông TNT xác định có 01 con chung tên TNL, sinh ngày 03/3/2017. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng 12.000.000 đồng, việc cấp dưỡng được thi hành vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thi hành từ ngày 10/4/2021 cho đến khi con chung thành niên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời gian chậm chậm thực hiện nghĩa vụ. Lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ được xác định theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà PKN và ông TNT tự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Bà PKN tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí của bà N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0036250 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Bình**